

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2021/HS-ST

Ngày 18-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Nguyễn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Thúy.

2. Ông Nguyễn Tuyển.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phún Nhị T; sinh năm 1980, tại tỉnh ĐN; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp ĐH, xã HT, huyện GD, tỉnh TN; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phún Nàm S (đã chết) và bà Vy Thị C, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1984; con: có 03 người; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25-01-2021 đến nay, *có mặt*.

2. Trần Minh L; sinh năm 1994, tại tỉnh BL; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp XN, xã HT1, huyện VL, tỉnh BL; nơi cư trú hiện nay: ấp ĐH, xã HT, huyện GD, tỉnh TN; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn P, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1970; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25-01-2021 đến nay, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5-2019 đến tháng 11-2019, Phún Nhịt T đã nhiều lần đặt mua của người đàn ông Campuchia không rõ họ tên, tổng cộng mua được 39 cá thể đồi mồi đã sấy khô với số tiền 37.590.000 đồng, đem về nhà của chị vợ là Nguyễn Thị Ph, thuộc ấp ĐH, xã HT, huyện GD, tỉnh TN cất giấu, mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Sau đó, T thuê Trần Minh L giúp trông coi và cùng với T tìm người mua số cá thể đồi mồi trên.

Khoảng 14 giờ ngày 23-12-2020, có 01 đôi nam, nữ không rõ địa chỉ điện thoại cho T đề hỏi mua 39 cá thể đồi mồi trên thì được T và L dẫn đến nhà chị Ph cho xem hàng, nhưng T ra giá bán là 3.500.000 đồng/01 cá thể đồi mồi nên đôi nam, nữ không mua và ra về. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, đôi nam, nữ này điện thoại lại cho T kêu đem 02 cá thể đồi mồi làm để mẫu chào bán cho người khác thì T đồng ý. Sau đó, T kêu L lấy 02 cá thể đồi mồi đem giao cho đôi nam, nữ này, khi L đến nhà chị Phương lấy 02 cá thể đồi mồi chuẩn bị đem giao thì bị lực lượng cảnh sát kinh tế công an huyện Gò Dầu phối hợp với Phòng cảnh sát kinh tế và môi trường công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang, thu giữ 39 cá thể đồi mồi cùng một số vật chứng có liên quan để điều tra làm rõ. Riêng T chạy thoát, đến ngày 15-01-2021 thì ra đầu thú.

Tại kết luận giám định số: 962 ngày 28-12-2020 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật lĩnh vực động vật và thủy sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, kết luận: 39 mẫu động vật đã chết là tiêu bản khô của 39 cá thể Đồi mồi có tên khoa học là Eretmochelys imbricate. Loại đồi mồi thuộc họ Rùa biển Cheloniidae. Loại Đồi mồi có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16-7-2019 của Chính phủ. Loài đồi mồi có tên trong Phụ lục I Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES (loài thuộc họ Rùa biển Cheloniidae) ban hành theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27-11-2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đối với 39 cá thể loài đồi mồi đã gửi cho Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam bảo quản chờ xử lý theo quyết định số 11/QĐ-CSĐT-KT ngày 04-3-2021. Ngoài ra, còn thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 94C1-132.74, nhãn hiệu Exciter, số máy 55P1484982, số khung RLLE55P10EY484963, dung tích xi lanh 135 cm³ (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng, số máy MT52VN/A, số seri C399XHJEFKPH6 (đã qua sử dụng).

Về kê biên tài sản: Do các bị cáo không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Đối với Nguyễn Thị Ph không biết và không giúp sức trong việc buôn bán các cá thể Đồi Mồi nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Cáo trạng số: 48/CT-VKSGD ngày 29-3-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố các bị cáo Phún Nhựt T, Trần Minh L về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa tất cả các bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phún Nhựt T, Trần Minh L phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phún Nhựt T mức án từ 10 đến 11 năm tù.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Minh L mức án từ 08 đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo T nói lời nói sau cùng: Do bị cáo thiếu hiểu biết nên mới thực hiện hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo L nói lời nói sau cùng: Khi bị cáo giúp sức cho bị cáo T, bị cáo không biết là phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Ngày 23-12-2020, tại ấp ĐH, xã HT, huyện GD, tỉnh TN, Phún Nhựt T có hành vi buôn bán 39 cá thể đồi mồi dưới sự giúp sức của Trần Minh L thì bị bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản ảnh hiện trường, vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị

cáo Phún Nhật T, Trần Minh L thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thể hiện như sau:

Mặc dù các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau, không có bàn bạc, phân công vai trò nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo. Nên trong trường hợp này, các bị cáo phạm tội là đồng phạm giản đơn, không phải là phạm tội có tổ chức.

Đối với bị cáo Phún Nhật T là người trực tiếp đi mua 39 cá thể đồi mồi, và tìm mối để bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án và cao hơn bị cáo L.

Đối với bị cáo Trần Minh L có hành vi giúp sức cho bị cáo T buôn bán 39 cá thể đồi mồi, nên bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo T.

[4] Vụ án này mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ môi trường, chế độ bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; làm ảnh hưởng đến sự phát triển sinh thái của môi trường. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cho từng bị cáo như sau:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

[5.3] Nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng, số máy MT52VN/A, số seri C399XHJEFKPH6 (đã qua sử dụng), là công cụ, phương tiện để bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 94C1-132.74, nhãn hiệu Exciter, số máy 55P1484982, số khung RLLE55P10EY484963, dung tích xi lanh 135 cm³ (đã qua

sử dụng) không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Trần Minh L.

- Đối với 39 cá thể loài đòi môi đã gửi cho Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam bảo quản chờ xử lý theo quyết định số 11/QĐ-CSĐT-KT ngày 04-3-2021.

[8] Đối với Nguyễn Thị Ph không biết và không giúp sức trong việc buôn bán các cá thể Đồi môi nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[9] Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phún Nhật T mức án từ 10 đến 11 năm tù; căn cứ điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Minh L mức án từ 08 đến 09 năm tù. Xét thấy, đề xuất của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu về mức hình phạt đối với các bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng cho từng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[10] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội và bị kết án. Nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phún Nhật T, Trần Minh L phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phún Nhật T 12 (mười hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 25-01-2021.

Xử phạt bị cáo Trần Minh L 10 (mười) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 25-01-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng, số máy MT52VN/A, số seri C399XHJEFKPH6 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh L: 01 (một) xe mô tô biển số 94C1-132.74, nhãn hiệu Exciter, số máy 55P1484982, số khung RLLE55P10EY484963, dung tích xi lanh 135 cm³ (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Phún Nhựt T, Trần Minh L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC THADS h. Gò Dầu;
- Các bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Nguyên

